

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 242/2022/DS-PT

Ngày 06 – 9 – 2022

V/v Tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Phương Loan

Ông Nguyễn Thành Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Duy Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 180/2022/TLPT-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp hụi.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2022/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 152/2022/QĐ-PT ngày 04 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Điệp Văn V, sinh năm 1951;

Địa chỉ: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp của ông V: Ông Điệp Văn K, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C . (Văn bản ủy quyền ngày 10 tháng 02 năm 2022). (xin vắng mặt).

- Bị đơn:

1. Ông Danh Văn G, sinh năm 1957 (vắng mặt);

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của bà S: Ông Lê Trí T, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền ngày 02 tháng 3 năm 2022) (có mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Ngô Hải Ng, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp 6, xã K, huyện U, tỉnh C .. (xin vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị S là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Điệp Văn K trình bày: Cha ông có mở một số dây hụi, vợ chồng ông Danh Văn G và bà Nguyễn Thị S có tham gia chơi 08 dây hụi ngày 11/7/2018; ngày 11/9/2018; ngày 11/12/2018; ngày 11/3/2019; ngày 11/4/2019; ngày 11/9/2018; ngày 11/02/2019; ngày 11/12/2018 (đã được Toà án 02 cấp tỉnh Cà Mau xét xử buộc ông G, bà S trả đến thời điểm tháng 4/2020 với số tiền nợ 131.000.000 đồng, được thể hiện tại Bản án số 51/2020/DS-ST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và Bản án phúc thẩm số 271/2020/DS-PT, ngày 03/12/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau) và hiện nay ông G, bà S đã thi hành xong số tiền nợ hụi theo Bản án tuyên. Từ tháng 5 năm 2020 đến khi kết thúc 08 dây hụi thì ông G, bà S còn nợ cha ông số tiền 128.900.000 đồng. Do đó, cha ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện U Minh xem xét giải quyết buộc ông Danh Văn G và bà Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm trả cho cha anh số tiền hụi 128.900.000 đồng.

Đại diện theo uỷ quyền của bà S, ông Lê Trí Th trình bày: Bị đơn không thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bởi vì việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà S trả số tiền hụi là không đúng. Tại đơn yêu cầu phản tố, bà S, ông G yêu cầu ông V trả số tiền hụi 151.575.000 đồng tại 03 dây hụi ngày 11/9/2018; ngày 11/02/2019 và ngày 11/12/2018, do 03 chung hụi này ông V đã tự ý hốt mà không được sự đồng ý của ông G, bà S. Đối với dây hụi ngày 11/01/2019, ông G, bà S đóng được 07 lần nhưng ông V ngưng hụi nên yêu cầu ông V phải trả lại số tiền đã đóng hụi cho ông G, bà S.

Bị đơn, ông Danh Văn G trình bày: Việc chơi hụi giữa ông V với vợ ông, ông hoàn toàn không biết, nên ông không đồng ý trả tiền hụi cho ông V.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2022/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Điệp Văn V đối với ông Danh Văn G, bà Nguyễn Thị S.

Buộc ông Danh Văn G, bà Nguyễn Thị S trả cho ông Điệp Văn V số tiền hụi 128.900.000 đồng.

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số: 04/2022/QĐ-BPKCTT ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 23/6/2022, bà Nguyễn Thị S có nộp đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Điệp Văn V đối với ông Danh Văn G, bà S. Không buộc ông G, bà S trả cho ông V số tiền 128.900.000 đồng. Không chấp nhận áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2022/QĐ-BPKCTT ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu phản tố của bà S và buộc ông V phải trả cho bà S số tiền hui 151.575.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị S sửa một phần yêu cầu kháng cáo, cụ thể: Không đồng ý trả cho ông V số tiền 128.900.000 đồng. Không chấp nhận áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2022/QĐ-BPKCTT ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Yêu cầu cấp phúc thẩm buộc ông V phải trả cho bà S số tiền 70.575.000 đồng.

Phần tranh luận tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của bà S, ông Lê Trí Th tranh luận: Ông V ngang nhiên hốt 03 dây hui và không trả tiền cho bà S số tiền cụ thể như sau:

- Dây hui ngày 11 tháng 9 năm 2018 (al), ông V đã hốt của bà S số tiền 36.875.000 đồng.

- Dây hui ngày 11/02/2019 (al), ông V hốt 02 chân số tiền 73.400.000 đồng.

- Dây hui ngày 11/12/2018 (al), ông V hốt số tiền 41.300.000 đồng.

Tổng số tiền ông V đã hốt hui nhưng không giao cho bà S là 151.575.000 đồng. Do bà S có yêu cầu giám đốc thẩm số tiền 81.000.000 đồng nên bà S chỉ yêu cầu ông V, bà Nghi trả số tiền 70.575.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm 50/2022/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị S kháng cáo yêu cầu ông Điệp Văn V và bà Ngô Hải Nghi trả số tiền 151.575.000 đồng do ông V, bà Nghi hốt 3 dây hui ngày 11 tháng 9 năm 2018, ngày 11 tháng 12 năm 2018 và ngày 11 tháng 02 năm 2019 mà không được sự đồng ý của bà S và không có giao tiền cho bà S. Xét kháng cáo của bà S, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2020/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh và Bản án dân sự phúc thẩm số 271/DS-PT ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, bà S thừa nhận có

tham gia dây hội ngày 11 tháng 9 năm 2018 và dây hội ngày 11 tháng 12 năm 2018 và đã hốt hội nhưng chưa đóng hội chết từ tháng 8 năm 2019 do bà S đã bỏ đi khỏi địa phương; còn dây hội ngày 11 tháng 02 năm 2019, bà S trình bày là không có tham gia nhưng tại bản án sơ thẩm và phúc thẩm trên đã xác định bà S có tham gia dây hội ngày 11 tháng 02 năm 2019, hội 28 chân. Bà S đã hốt hội vào tháng 02 và tháng 3 năm 2019 và đã buộc bà S đóng hội chết theo yêu cầu của ông V. Do đó, bà S cho rằng bà S không có hốt hội cũng không có nhận tiền hốt hội từ ông V là không có cơ sở.

[3] Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 51/2020/DSST ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện U Minh và Bản án dân sự phúc thẩm số 271/DS-PT ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, đã buộc ông G, bà S thanh toán tiền hội chết cho ông V từ tháng 8 năm 2019 đến tháng 4 năm 2020. Ông V tiếp tục yêu cầu ông G, bà S thanh toán tiền hội chưa đóng từ tháng 5 năm 2020 đến khi mãn hội là có căn cứ. Do đó, án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn số tiền 128.000.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[4] Xét yêu cầu hủy quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án nhân dân huyện U Minh, Hội đồng xét xử xét thấy, việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời phong tỏa tài sản là cần thiết cho việc đảm bảo thi hành án nên tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2022/QĐ-BPKCTT ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

[5] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị S. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2022/DS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị S phải chịu 300.000 đồng; bà S có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, được chuyển thu, đối trừ.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị S.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 50/2022/DS-ST ngày 09/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Điệp Văn V đối với ông Danh Văn G, bà Nguyễn Thị S.

Buộc ông Danh Văn G, bà Nguyễn Thị S trả cho ông Điệp Văn V số tiền hội 128.900.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Tiếp tục duy trì Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 04/2022/QĐ-BPKCTT ngày 21/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị S nộp số tiền 3.222.500 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị S phải chịu 300.000 đồng. Ngày 28/6/2022, bà S có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010578 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, được chuyển thu, đối trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Trung